

Số: 1817/KH-SCT

Bắc Ninh, ngày 27 tháng 12 năm 2024

KẾ HOẠCH

Tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Luật Thanh tra năm 2022; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 ban hành kèm theo Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ; Kế hoạch số 2032/KH-TTCTP ngày 08/9/2023 của Thanh tra Chính phủ về việc triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập”; Văn bản số 2221/TTCTP-KHTH ngày 23/10/2024 của Thanh tra Chính phủ về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2025,

Thực hiện Kế hoạch số 38-KH/TU ngày 30/12/2021 của Tỉnh ủy Bắc Ninh về tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số 545/KH-UBND ngày 20/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh về tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025.

Sở Công thương Bắc Ninh xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Cấp ủy và chính quyền các cấp trong công tác Phòng, chống tham nhũng; nâng cao nhận thức, vai trò trách nhiệm của toàn ngành nhất là trách nhiệm người đứng đầu đơn vị về công tác phòng chống tham nhũng;

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống tham nhũng (PCTN), tiêu cực nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác đấu tranh PCTN, tiêu cực; ngăn chặn và từng bước đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội;

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng đến toàn thể cán bộ công chức, viên chức, người lao động trong toàn ngành công thương. Từ đó nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mọi người tham gia đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

- Nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho cán bộ công chức, viên chức, người lao động. Xây dựng đội ngũ cán bộ,

công chức có phẩm chất đạo đức, có năng lực và trình độ chuyên môn vững vàng; tự giác chấp hành nghiêm túc và thực hiện có hiệu quả các quy định pháp luật về PCTN, tiêu cực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao; đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của cơ quan về PCTN, tiêu cực.

2. Yêu cầu:

- Đảm bảo sự chỉ đạo thống nhất của UBND tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị có liên quan trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

- Xác định PCTN, TC là nhiệm vụ trọng tâm trong lãnh đạo, điều hành, thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ giải pháp nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác PCTN, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng tham nhũng, tiêu cực; khẳng định quyết tâm mạnh mẽ, “không ngừng”, “không nghỉ”, “không có vùng cấm, không có ngoại lệ” trong đấu tranh PCTN, TC.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật và Nghị quyết của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ về PCTN, tiêu cực. Các phòng ban đơn vị triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng, tiêu cực. Thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật về kiểm soát tài sản, thu nhập; kiểm soát xung đột lợi ích; Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng nhằm nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN, TC.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là nhiệm vụ thường xuyên, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị. Người đứng đầu phòng ban, đơn vị phải tích cực, chủ động triển khai thực hiện kế hoạch theo đúng tiến độ đề ra, đảm bảo chất lượng, thiết thực, hiệu quả và phải chịu trách nhiệm về tình hình tiêu cực, tham nhũng, lãng phí ở cơ quan, đơn vị mình.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng và hoàn thiện chính sách pháp luật về PCTN, tiêu cực:

Đảng uỷ sở, Lãnh đạo Sở chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành, nhằm bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu lực, hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng (nhất là các quy định về công khai, minh bạch; trách nhiệm giải trình, kiểm soát xung đột lợi ích trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý; chuyển đổi vị trí công tác; xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; tổ chức kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định, chú trọng xác minh tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

- Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở triển khai đồng bộ, kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCTN, tiêu cực; phải gương mẫu, đi đầu trong việc thực hiện; phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các

tổ chức, cá nhân vi phạm theo đúng quy định của pháp luật; tổ chức xây dựng kế hoạch công tác PCTN, tiêu cực gắn với kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Luật PCTN năm 2018 và các Nghị định hướng dẫn thi hành; nội dung phải bám sát Kế hoạch này, xác định rõ nội dung, nhiệm vụ, đề ra các giải pháp và thời gian thực hiện cụ thể.

- Đẩy mạnh xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTN, tiêu cực, hoàn thiện thể chế về quản lý kinh tế - xã hội để phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng, tiêu cực; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về PCTN, tiêu cực; phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN, tiêu cực; kiểm tra, theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật về PCTN, tiêu cực

- Bảo đảm các điều kiện thi hành pháp luật về PCTN, tiêu cực; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác PCTN đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ được giao.

2. Xây dựng và hoàn thiện chính sách pháp luật về PCTNTC

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế, pháp luật, nhất là về quản lý kinh tế - xã hội và PCTNTC, kịp thời khắc phục những bất cập, sơ hở dễ bị lợi dụng để tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

- Bảo đảm các điều kiện thi hành pháp luật về PCTNTC; nâng cao chất lượng hoạt động của bộ phận có chức năng, nhiệm vụ PCTNTC; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác PCTNTC đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong tiếp công dân và chỉ đạo xử lý tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kiến nghị, đề nghị bảo vệ người tố cáo tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

3. Tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN, lãng phí, tiêu cực:

3.1. Nội dung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật:

Đẩy mạnh quán triệt, tuyên truyền Luật PCTN năm 2018, Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019, Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ; chủ trương, đường lối, quy định của Đảng và của tỉnh về PCTN, TC; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 Khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về

tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Kết luận 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 kết luận hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 về những điều đảng viên không được làm; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp; Kết luận số 290-KL/TU ngày 01/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; Kế hoạch số 37-KH/TU ngày 28/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII và Kế hoạch số 03-KH/TW ngày 01/12/2021 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Kế hoạch số 38-KH/TU ngày 30/12/2021 của Tỉnh ủy Bắc Ninh về tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2022 - 2025; Kết luận số 305-KL/TU ngày 30/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Ninh về tăng cường công tác quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, đầu tư công, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, tiêu cực trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 29/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ và văn hóa công sở trong cơ quan của Đảng và hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

3.2. Hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật:

Phổ biến bằng nhiều hình thức như: Tuyên truyền lồng ghép trong các Hội nghị sơ kết, tổng kết cơ quan, họp chi bộ, họp giao ban, đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Sở,...; đẩy mạnh đăng tải công khai trên Cổng Thông tin điện tử (TTĐT) của cơ quan, đơn vị.

3.3. - Đối tượng tuyên truyền: Toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc ngành công thương.

4. Thực hiện các giải pháp phòng, ngừa

4.1. Công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị:

a) Người đứng đầu phòng ban, đơn vị có trách nhiệm tổ chức công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của đơn vị mình, trừ nội dung thuộc bí mật nhà nước, bí mật kinh doanh và nội dung khác theo quy định của pháp luật.

- Nội dung công khai, minh bạch (theo quy định tại Điều 10 Luật PCTN năm 2018): Việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức; người lao động; Việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công hoặc kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác; Công tác tổ chức cán bộ của cơ quan, tổ chức, đơn vị; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn; Việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung phải công khai, minh bạch khác theo quy định pháp luật.

+ Trọng tâm công khai trên Cổng TTĐT các lĩnh vực, nội dung sau:

(1) Các kế hoạch, văn bản chỉ đạo, báo cáo về công tác phòng, chống lãng phí, tiêu cực

(2) Lĩnh vực công tác cán bộ: Công khai việc tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động vào cơ quan, tổ chức, đơn vị; công khai về số lượng, tiêu chuẩn, hình thức tuyển dụng và kết quả tuyển dụng; công khai việc bổ nhiệm đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động khác; công khai kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác, quyết định luân chuyển, điều động, khen thưởng, kỷ luật.

(3) Lĩnh vực tài chính, đầu tư công: công khai theo quy định tại Điều 15 Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015, Điều 14 Luật Đầu tư công; Chương VI của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ; Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016, Thông tư số 67/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017, Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018, Thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 02/02/2005, Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11/3/2005, Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017, Thông tư số 54/2016/TT-BTC ngày 19/6/2006 của Bộ Tài chính... công khai các căn cứ, nguyên tắc phân bổ; công khai số liệu dự toán và quyết toán; công khai số liệu dự toán chi mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc; công khai chi sửa chữa lớn tài sản cố định, chi hội nghị và các nội dung chi khác; công khai việc phân bổ, sử dụng ngân sách, tài sản của Nhà nước cho các dự án, chương trình mục tiêu; công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách hằng quý, thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách hằng quý; công khai kế hoạch đầu tư mua sắm, trang bị tài sản nhà nước; công khai kế hoạch đầu thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu các dự án, hạng mục đầu tư, đấu thầu, mua sắm công; công khai quyết toán vốn đầu tư của dự án hằng năm, công khai quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

(4) Lĩnh vực quy hoạch: công khai việc lấy ý kiến của nhân dân địa phương nơi quy hoạch về dự án quy hoạch; công khai đồ án quy hoạch sau khi được phê duyệt các quy hoạch vùng, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, công khai nội dung điều chỉnh quy hoạch; sau khi được quyết định, phê duyệt... theo quy định

- *Hình thức công khai, minh bạch*: Thực hiện đăng tải 100% các nội dung công khai, minh bạch trên Cổng TTĐT; trừ nội dung thuộc bí mật nhà nước, bí mật kinh doanh và nội dung khác theo quy định của pháp luật.

- *Công khai trên Cổng TTĐT*: Cổng TTĐT thành phần của Sở; thực hiện công khai theo đúng quy định của Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng và Quyết định số 96/QĐ-UBND ngày 18/3/2021 của UBND tỉnh về ban hành Quy chế phối hợp quản lý cung cấp thông tin trên Cổng TTĐT tỉnh và các Cổng TTĐT thành phần.

- Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện việc công khai, minh bạch: Người đứng đầu cơ quan có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức công khai các nội dung theo chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của ngành, lĩnh vực mình. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm công khai theo quy định và trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các tổ chức cấp dưới thực hiện công khai, minh bạch.

- Công tác kiểm tra, báo cáo việc công khai, minh bạch: Cơ quan, đơn vị, tổ chức tự kiểm tra; đồng thời kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch tại cơ quan, đơn vị; báo cáo kết quả định kỳ hằng Quý trên hệ thống báo cáo của Thanh tra Chính phủ. Báo cáo nêu rõ nội dung theo quy định tại Điều 10 Luật PCTN năm 2018

Thực hiện nghiêm túc quy định về hợp báo, phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí và Quyết định số 04/2017/QĐ-UBND ngày 10/4/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; Ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế cung cấp thông tin cho công dân theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin năm 2016. Thực hiện nghiêm Quy chế cung cấp thông tin số 165/QĐ-SCT ngày 22/11/2022 và công văn số 684/SCT-VP ngày 28/7/2021

Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm, trình tự, thủ tục giải trình của cơ quan trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

4.2. Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

- Thường xuyên rà soát, tổ chức xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ thuộc thẩm quyền ban hành của cơ quan, đơn vị mình.

- Văn phòng Sở và đơn vị thuộc Sở có sử dụng ngân sách nhà nước có trách nhiệm xây dựng, sửa đổi, bổ sung và công khai quy chế chi tiêu nội bộ áp dụng trong cơ quan, tổ chức mình; thực hiện và công khai kết quả thực hiện quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ.

- Văn phòng và đơn vị thuộc Sở tăng cường công tác tự kiểm tra việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ và quy chế chi tiêu nội bộ tại đơn vị của mình, kịp thời phát hiện và xử lý đối với người có hành vi vi phạm. Báo cáo kết quả kiểm tra định kỳ hàng quý, năm theo quy định. (*xây dựng: “Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ và quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025”*;

chậm nhất ngày 18/12/2025 ban hành “Báo cáo kết quả kiểm tra việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ và quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025)

4.3. Thực hiện quy tắc ứng xử, quy định về tặng quà và nhận quà tặng, và kiểm soát xung đột lợi ích:

a) Thực hiện Quy tắc ứng xử, quy định về tặng quà và nhận quà tặng

- Triển khai thực hiện Quy tắc ứng xử của ngành, lĩnh vực do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành tại Chỉ thị số 15/CT-BCT ngày 15/12/2023 v/v thực hiện Chỉ đạo của Ban Bí thư TW Đảng và Thủ tướng Chính phủ trong việc tổ chức Tết Nguyên Đán năm 2024; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước; Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 17/5/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1847/2018/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án văn hóa công vụ; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 27/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp tỉnh Bắc Ninh.

Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm gương mẫu, liêm khiết; chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật về PCTNTC, quy tắc ứng xử; ban hành văn bản triển khai, chỉ đạo thực hiện quy tắc ứng xử sâu rộng tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị.

- Cơ quan, tổ chức, đơn vị, người có chức vụ, quyền hạn không được sử dụng tài chính công, tài sản công làm quà tặng, trừ trường hợp tặng quà vì mục đích từ thiện, đối ngoại và trong trường hợp cần thiết khác theo quy định của pháp luật. Cơ quan, tổ chức, đơn vị, người có chức vụ, quyền hạn không được trực tiếp hoặc gián tiếp nhận quà tặng dưới mọi hình thức của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến công việc do mình giải quyết hoặc thuộc phạm vi quản lý của mình; Báo cáo kết quả định kỳ hằng Quý, Năm theo quy định. Văn phòng Sở *chậm nhất ngày 18/12/2025 ban hành “Báo cáo kết quả thực hiện quy tắc ứng xử, quy định về tặng quà và nhận quà tặng năm 2025”.*

b) Thực hiện kiểm soát xung đột lợi ích

- Người được giao thực hiện nhiệm vụ, công vụ nếu biết hoặc buộc phải biết nhiệm vụ, công vụ được giao có xung đột lợi ích thì phải báo cáo người có thẩm quyền để xem xét, xử lý. Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khi phát hiện có xung đột lợi ích của người có chức vụ, quyền hạn thì phải thông tin, báo cáo cho người trực tiếp quản lý, sử dụng người đó để xem xét, xử lý.

- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm ban hành kế hoạch tổ chức rà soát xung đột lợi ích hằng năm, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm theo quy định; Báo cáo kết quả định kỳ hằng Quý, năm theo quy định, Thanh tra Sở xây dựng kế hoạch hàng năm, *chậm nhất ngày 18/12/2025 ban hành “Báo cáo kết quả thực hiện quy tắc ứng xử, quy định về tặng quà và nhận quà tặng năm 2025”.*

4.4. Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức:

- Cơ quan theo thẩm quyền có trách nhiệm định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình nhằm phòng ngừa tham nhũng. Việc luân chuyển cán bộ, công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thực hiện theo quy định về luân chuyển cán bộ. Việc chuyển đổi vị trí công tác phải bảo đảm khách quan, hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ và không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Việc chuyển đổi vị trí công tác phải được thực hiện theo kế hoạch và được công khai trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. Không được lợi dụng việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức vì vụ lợi hoặc để trừ dập cán bộ, công chức, viên chức; đặc biệt chú trọng PCTNTC trong công tác cán bộ.

- Vị trí công tác phải chuyển đổi và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức thực hiện theo quy định tại Chương V Nghị định số [59/2019/NĐ-CP](#) ngày 01/7/2019 của Chính phủ hoặc Quy định cụ thể danh mục vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi của các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ (nếu có).

- Định kỳ hằng năm ban hành và công khai kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với người có chức vụ, quyền hạn theo thẩm quyền quản lý cán bộ. Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác phải nêu rõ mục đích, yêu cầu, có danh sách các trường hợp cụ thể phải chuyển đổi vị trí công tác, thời gian thực hiện chuyển đổi, quyền, nghĩa vụ của người phải chuyển đổi vị trí công tác và biện pháp tổ chức thực hiện; Báo cáo kết quả thực hiện định kỳ hằng Quý, năm theo quy định.

Việc chuyển đổi vị trí công tác phải được thực hiện theo kế hoạch và được công khai trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Kịp thời thay thế những cán bộ, công chức không đủ phẩm chất đạo đức, chuyên môn nghiệp vụ yếu, những cán bộ, công chức có dư luận về tham nhũng, tiêu cực. Văn phòng Sở *xây dựng*: “*Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức năm 2025*”; *chậm nhất ngày 18/12/2025 ban hành* “*Báo cáo kết quả chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức năm 2025*”.

4.5. Thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập:

Văn phòng Sở Xây dựng kế hoạch, hướng dẫn thực hiện việc kê khai, bàn giao, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập hằng năm, bổ sung theo quy định của Luật PCTN, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và Kế hoạch của UBND tỉnh; Triển khai kê khai, bàn giao, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu, bản kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ thường xuyên trong năm theo quy định. Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được bản kê khai, cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai rà soát, kiểm tra bản kê khai và bàn giao 01 bản kê khai cho Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập có thẩm quyền.

Thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở bám sát nội dung quy định của Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ, xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của mình trong việc triển khai kê khai, tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai bảo đảm phương thức, thời điểm, nội dung; công khai bản kê khai; tổng hợp báo cáo kết quả kê khai, công khai theo quy định.

4.6. Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ và phòng chống “tham nhũng vặt”:

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kế hoạch số 543/KH-UBND ngày 20/12/2024 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp; Kế hoạch 96-KH/TU ngày 30/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phòng chống “tham nhũng vặt” trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 29/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ và văn hóa công sở trong cơ quan của Đảng và hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; Thông báo kết luận số 955-TB/TU ngày 10/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chấn chỉnh, khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm, không dám làm, nhũng nhiễu, tham nhũng vặt của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong thi hành nhiệm vụ, Kế hoạch số 321/KH-UBND ngày 05/9/2019 của UBND tỉnh Bắc Ninh. Thường xuyên nhận diện nguy cơ xảy ra nhũng nhiễu, tiêu cực, gây phiền hà, tham nhũng ở từng lĩnh vực, ở từng vị trí việc làm để có biện pháp kiểm tra, giám sát, xử lý kịp thời, hiệu quả.

Đăng tải trên công TTĐT số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp theo Chỉ thị số 10/CT-TTg. lập và ghi sổ theo dõi; xử lý kịp thời cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền nếu có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, gây phiền hà, tham nhũng với người dân, doanh nghiệp.

Báo cáo kết quả số vụ việc kiến nghị, phản ánh đã được tiếp nhận thuộc thẩm quyền, số vụ việc đã được xử lý, số người bị xử lý kỷ luật do vi phạm theo Chỉ thị 10/CT-TTg hằng Quý trên hệ thống báo cáo của Thanh tra Chính phủ.

Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở có trách nhiệm gửi báo cáo về thanh tra Sở để tổng hợp báo cáo theo hệ thống.

Thanh tra Sở có trách nhiệm xây dựng: “Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp năm 2025”; chậm nhất ngày 18/12/2025 ban hành “Báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp năm 2025”.

4.7. Thực hiện chế độ trách nhiệm của người đứng đầu:

Trưởng các phòng, Trưởng đơn vị thuộc Sở thực hiện nghiêm chế độ trách nhiệm của người đứng đầu theo quy định của Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; Quy định số 15-QĐ/TU ngày 15/5/2015 của Tỉnh ủy về trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác PCTN, lãng phí, thực hành tiết kiệm; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; thực hiện nghiêm việc tiếp công dân định kỳ, đột xuất theo quy định; xử lý, giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân; triển khai đầy đủ trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, xử lý những người có dấu hiệu và hành vi tham nhũng; báo cáo kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi xảy ra vụ việc có liên quan đến tham nhũng về lãnh đạo Sở; thực hiện tốt việc khen thưởng và bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người phản ánh, báo cáo, tố cáo, tố giác, báo tin, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng; quán triệt và chỉ đạo tổ chức thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Thực hiện nghiêm việc tiếp công dân định kỳ, đột xuất theo quy định; Lập sổ theo dõi tiếp nhận; xử lý kịp thời phản ánh, báo cáo, tố cáo, tố giác, tin báo về hành vi tham nhũng; xử lý nghiêm tình trạng “tham nhũng vặt” ở cơ quan, đơn vị,

- Kịp thời cung cấp thông tin và thực hiện yêu cầu của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền trong quá trình phát hiện, xử lý tham nhũng.

- Liêm khiết, thực hiện chế độ trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, tổ chức, đơn vị; đặc biệt chú trọng PCTNTC trong công tác cán bộ; chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, quy tắc ứng xử. Chịu trách nhiệm khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách theo quy định tại Điều 72 và Điều 73 của Luật PCTN.

- Thực hiện nghiêm túc các kết luận, kiến nghị của Ban Chỉ đạo PCTNTC, Thành viên BCĐ PCTNTC, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; thực hiện nghiêm các kết luận, quyết định, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; rà soát, xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân sai phạm đã được chỉ ra trong các kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; việc xử lý kỷ luật hành chính phải đồng bộ với kỷ luật đảng và xử lý hình sự; thực hiện nghiêm túc việc xử lý trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, đơn vị do mình quản lý mà không tự phát hiện.

- Báo cáo định kỳ hằng quý kết quả xử lý kỷ luật, xử lý hình sự cán bộ, đảng viên theo quy định.

- Kịp thời báo cáo Ban Chỉ đạo PCTNTC tỉnh Bắc Ninh ngay khi phát hiện các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực của các tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý qua hoạt động thanh tra, giải quyết đơn để xem xét, đưa vụ việc vào diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo PCTNTC tỉnh theo dõi, chỉ đạo xử lý.

4.8. Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

a) Về cải cách hành chính:

Xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Bắc Ninh năm 2025, trong đó tập trung các nhiệm vụ: Công khai, hướng dẫn thủ tục hành chính, đơn giản hóa và cắt giảm thủ tục trực tiếp tiếp xúc với cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khi giải quyết công việc; Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công; Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Quy định về vị trí việc làm trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình, định kỳ báo cáo Văn phòng Sở để tổng hợp báo cáo lãnh đạo Sở.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ và văn hóa công sở trong cơ quan của Đảng và hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh theo Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 29/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Thực hiện nghiêm Thông báo kết luận số 955-TB/TU ngày 10/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chấn chỉnh, khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm, không dám làm, những nhiễu, tham nhũng vặt của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong thi hành nhiệm vụ.

b) Về đổi mới công nghệ trong quản lý:

Tăng cường đầu tư trang thiết bị, nâng cao năng lực, đẩy mạnh sáng tạo và ứng dụng khoa học, công nghệ trong tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị mình; Đẩy mạnh ứng dụng hệ thống thông tin, dữ liệu quốc gia phục vụ cho việc quản lý ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật.

c) Về thanh toán không dùng tiền mặt:

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 22/2020/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai các giải pháp phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam và Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt đối với các khoản thu, chi có giá trị lớn; các khoản chi lương, thưởng và chi khác có tính chất thường xuyên.

5. Công tác phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng:

5.1. Qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử

Khi nhận được đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử về trường hợp phát hiện vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, thì trong phạm vi nhiệm vụ, quyền

hạn của mình, phải xác minh, xử lý và thông báo kết quả cho cơ quan, đại biểu đã đề nghị.

5.2. Qua công tác tự kiểm tra của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm xây dựng kế hoạch tự kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý mà thường xuyên, trực tiếp giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Thường xuyên đôn đốc đơn vị trực thuộc kiểm tra người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

- Khi phát hiện có hành vi tham nhũng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật; nếu phát hiện dấu hiệu tội phạm phải kịp thời chuyển hồ sơ cho cơ quan điều tra xem xét xử lý.

5.3. Qua công tác thanh tra, kiểm tra

- Thanh tra sở, tiến hành thanh tra, kiểm tra theo đúng kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt; cơ quan, đơn vị kiểm tra tra đột xuất khi phát hiện khi phát hiện có dấu hiệu tham nhũng.

- Thanh tra Sở có trách nhiệm chủ động phát hiện hành vi tham nhũng, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật; phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng để xử lý trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng và chuyển điều tra các vụ việc có dấu hiệu tội phạm ngay trong quá trình thanh tra, không chờ đến khi kết thúc mới chuyển.

5.4. Qua giải quyết phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng

- Các cơ quan, đơn vị, tiếp tục quán triệt, thực hiện tốt Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Kết luận số 290-KL/TU ngày 01/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Tập trung xem xét, xử lý, giải quyết kịp thời theo thẩm quyền các đơn thư phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng; nếu phát hiện dấu hiệu tội phạm phải kịp thời chuyển hồ sơ cho cơ quan điều tra xem xét xử lý, không chờ đến khi kết thúc mới chuyển.

- Áp dụng các biện pháp bảo vệ người phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng; Kịp thời biểu dương, khen thưởng người có thành tích trong việc phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng theo quy định.

6. Tăng cường hoạt động quản lý nhà nước về phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PCTN, trong đó chủ động nắm bắt tình hình và chỉ đạo thực hiện đối với công tác PCTN, TC xây dựng chương trình, kế hoạch phối hợp hành động đồng bộ; thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất; thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật về PCTN sáng tạo và đánh giá hiệu quả tác động của hoạt động tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật về PCTN;

Triển khai đầy đủ, có hiệu quả các cuộc kiểm tra trách nhiệm về thực hiện công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; thanh tra việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Rà soát việc triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của tỉnh năm 2024 theo Bộ Chỉ số đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2023. Triển khai đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng của tỉnh theo Bộ Chỉ số đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2024 khi Thanh tra Chính phủ chính thức ban hành.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; thực hiện kê khai tài sản, thu nhập, chuyển đổi vị trí công tác; thực hiện tự kiểm tra, phát hiện và xử lý tham nhũng, tiêu cực theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở:

-Tham mưu tổng hợp xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức; hướng dẫn đôn đốc đơn vị thuộc Sở trong việc thực hiện kế hoạch.

-Tham mưu xây dựng Kế hoạch, báo cáo kết quả tự kiểm tra việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ và quy chế chi tiêu nội bộ tại cơ quan mình và đơn vị trực thuộc.

-Tham mưu xây dựng kế hoạch, báo cáo tổ chức việc kê khai, bàn giao, công khai bản kê khai tài sản thu nhập năm 2024

-Báo cáo kết quả thực hiện quy tắc ứng xử, quy định về tặng quà và nhận quà tặng.

-Thực hiện công khai, minh bạch trong việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ hoạt động của cơ quan, đơn vị.

-Tiếp tục tham mưu lãnh đạo Sở chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính; hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị trong việc chấp hành chỉ đạo của UBND tỉnh về công tác cải cách hành chính.

-Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra công vụ trong việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật hành chính, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, văn hóa giao tiếp trong thi hành công vụ của các đơn vị, của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật.

2. Thanh tra Sở:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, dự thảo báo cáo kết quả công tác PCTN, tiêu cực của đơn vị để báo UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, đồng thời báo cáo, cập nhật dữ liệu lên cổng thông tin báo cáo tổng hợp của Thanh tra Chính phủ tại địa chỉ <https://csdlbcth.thanhtra.gov.vn/> theo quy định.

- Tham mưu xây dựng Kế hoạch, báo cáo công tác xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTNTC;

- Tham mưu xây dựng Kế hoạch, báo cáo công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về PCTNTC;

- Tham mưu xây dựng Kế hoạch, báo cáo công tác kiểm tra, theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật về PCTNTC;

- Tham mưu xây dựng Kế hoạch, báo cáo công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTNTC;

- Tham mưu xây dựng kế hoạch, báo cáo công tác kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương mình và đơn vị trực thuộc;

- Tham mưu xây dựng Kế hoạch, báo cáo công tác tổ chức rà soát xung đột lợi ích trong cơ quan, đơn vị trực thuộc;

- Tham mưu xây dựng Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ;

- Phối hợp kiểm tra việc thực hiện công tác công khai, minh bạch tài sản, thu nhập đối với các đối tượng thuộc diện phải kê khai trong phạm vi toàn Sở (khi có yêu cầu)

- Thực hiện công tác, thanh tra, kiểm tra trách nhiệm các phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc Sở trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, tiêu cực theo sự chỉ đạo của cấp trên (nếu có)

3. Phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc:

Trưởng các phòng chuyên môn, Giám đốc đơn vị thuộc Sở căn cứ nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Mục II, Kế hoạch này triển khai thực hiện; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện; đồng thời thực hiện chế độ thông tin báo cáo kết quả công tác PCTNTC theo quy định.

Tổ chức công khai các văn bản hướng dẫn của cơ quan, đơn vị thuộc chức năng quản lý nhà nước của ngành trên cổng thông tin điện tử của Sở.

IV. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO

Các phòng, đơn vị thuộc Sở thực hiện nghiêm chế độ báo cáo công tác PCTN (định kỳ, chuyên đề, đột xuất) theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-TTCTP ngày 22/3/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng:

- Báo cáo định kỳ hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, hàng năm thực hiện theo đúng Mẫu số 03 “Đề cương báo cáo nội dung về công tác phòng, chống tham nhũng” và các Biểu số liệu số 01/PCTN, 02/PCTN, 03/PCTN ban hành kèm theo Thông

tư số 02/2021/TT-TTCP. Báo cáo gửi về Thanh tra Sở để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.

- Báo cáo chuyên đề, đột xuất: Thời hạn gửi báo cáo được thực hiện theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

- Giao Thanh tra Sở có trách nhiệm đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện; tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Yêu cầu các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có vướng mắc đề nghị gửi về Thanh tra Sở tổng hợp báo cáo Giám đốc Sở để xem xét, điều chỉnh./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh
- Thanh tra tỉnh;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở(t/h)
- Lưu: VT, TTra.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Khắc Nam